



# Bản tin **HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI** TỈNH BÌNH THUẬN

**Số 46 (Tháng 3/2019)**

**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH THUẬN  
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

04 Nguyễn Hội - TP. Phan Thiết. ĐT: 3754042. Email: phongtbt.binhthuan@gmail.com

## **VẤN ĐỀ HÔM NAY**

### **Ứng dụng Công nghệ cao trong thủy sản**

**N**hững năm gần đây công nghệ 4.0 đã được nghiên cứu, ứng dụng và thúc đẩy, tạo ra những giá trị rõ rệt cho ngành trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản. Tại Bình Thuận, ứng dụng công nghệ cao trong khai thác, chế biến và nuôi trồng thủy sản đã đạt một số hiệu quả tích cực...



#### **Hiệu quả**

Trước đây mỗi chuyến ra khơi, tàu đánh bắt xa bờ của ngư dân Nguyễn Văn Hiếu (KP 3 – Phú Hải – TP. Phan Thiết) phải mang theo hàng trăm tấn đá xay để bảo quản hải sản, nhưng vì hầm bảo quản sơ sài nên giữ lạnh không lâu, khiến thời gian ra khơi của tàu anh Hiếu giới hạn. Còn nay, sau khi chiếc tàu có công suất 885 cv được vay vốn từ Nghị định 67 bắt đầu hạ thủy với thiết kế cực kỳ hiện đại, có hầm bảo quản bằng

công nghệ PU (hầm chứa cách nhiệt bằng vật liệu xốp polyurethane), tàu của anh Hiếu có thể kéo dài thời gian ra khơi. Anh Hiếu cho biết: “Nước đá để trong hầm bảo quản thủ công, độ lạnh thất thoát nhiều. Còn hầm PU, độ lạnh đảm bảo, nên tàu đánh bắt dài ngày hoặc về trễ hơn dự kiến cũng không ảnh hưởng chất lượng hải sản. Khi ứng dụng hầm PU, tôi giảm lượng đá xay nên chi phí đã giảm đáng kể”.

Hiện nay, ngư dân trong tỉnh không chỉ đầu tư hàm bảo quản bằng công nghệ PU, mà còn áp dụng nhiều kỹ thuật, công nghệ mới khác như máy dò ngang cho phép mở rộng phạm vi dò từ 300 đến hơn 1.000m, máy thông tin tầm xa, máy thu lưới dẫn động bằng thủy lực, radar hàng hải, hệ thống tời thủy lực để thu lưới, thu câu... nên đem lại hiệu quả kinh tế cho bà con ngư dân đánh bắt xa khơi.

Ngoài ứng dụng công nghệ cao trong khai thác thủy sản, các loại giống nuôi cũng được tập trung nghiên cứu và ứng dụng công nghệ mới hiện đại để nâng cao chất lượng con giống. Nhiều cơ sở sản xuất tôm giống tại xã Vĩnh Tân (Tuy Phong) đã và đang đi đầu trong cả nước ứng dụng công nghệ cao, hợp tác các viện nghiên cứu trong và ngoài nước để chọn tạo tôm bố mẹ (tôm sú và tôm thẻ chân trắng) kháng bệnh để sản xuất tôm post chất lượng. Các doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại, không sử dụng kháng sinh để sản xuất con giống tốt có chất lượng như Công ty CP Thái Lan, Việt Úc, Nam Miền Trung, Thông Thuận...

### **Tuyên truyền và nhân rộng**

Hoạt động ứng dụng công nghệ cao trong khai thác và nuôi trồng thủy sản ở Bình Thuận được khởi động nhiều năm nay. Tuy vậy, ứng dụng công nghệ cao trong thủy sản chỉ thực sự nhân rộng và phát triển kể từ khi tỉnh tập trung thực hiện Nghị định 67 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có 114 chiếc đóng mới theo Nghị định 67 (18 tàu cá vỏ thép, 8 tàu cá vỏ composite và 88 tàu cá vỏ gỗ) và 6 chiếc nâng cấp đã hoàn thành, đi vào hoạt động có hiệu quả. Hầu hết những tàu 67 trị giá hàng chục tỷ đồng đều được thiết kế với công nghệ bảo quản sản phẩm, trang thiết bị hàng hải hiện đại nhất, đáp ứng nhu cầu đánh bắt xa bờ và nâng cao hiệu quả kinh tế cho ngư dân.

Nhờ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong đánh bắt và nuôi trồng thủy sản đã góp phần giúp ngư dân trong tỉnh đánh thức tiềm năng, lợi thế biển. Tuy nhiên, nhiều khâu trong khai thác thủy sản hiện vẫn mang tính thủ công, năng suất lao động thấp, tổn thất sau thu hoạch cao từ 20 - 30%. Để đạt hiệu quả và tạo hiệu ứng mạnh trong ngư dân, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền ứng dụng công nghệ cao, gắn với triển khai đồng bộ các giải pháp kiểm soát chặt chẽ hoạt động nuôi trồng, đánh bắt hải sản không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái, tài nguyên sinh vật biển, bảo đảm sự cân bằng tự nhiên để phát triển bền vững. Ngoài ra, về lâu dài tỉnh cần có cơ chế, chính sách hỗ trợ, nâng cao chất lượng nguồn lao động biển, cảng biển ngư dân mạnh dạn đầu tư công nghệ hiện đại, nâng cao giá trị đánh bắt trong mỗi chuyến ra khơi.

*Nguồn: Báo Bình Thuận*

## Xuất khẩu hàng hóa Bình Thuận quý I/2019 có nhiều khởi sắc

**H**oạt động xuất khẩu hàng hóa Bình Thuận tiếp tục thể hiện nét tích cực trong quý I năm 2019 với nhóm hàng thủy sản tăng trưởng mạnh nhất...



Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa quý 1/2019 của Bình Thuận ước đạt 98 triệu USD, tăng hơn 12% so quý 1/2018 và đạt 22% kế hoạch năm.

Trong đó nhóm hàng thủy sản có mức tăng trưởng mạnh nhất với kim ngạch 30 triệu USD (tăng 10% so cùng kỳ); tiếp đến nhóm hàng hóa may mặc có kim ngạch 44 triệu USD (tăng 18%); nhóm hàng giày dép gần 11 triệu USD (tăng 11%). Riêng nhóm khác kim ngạch đạt 65 triệu USD (đạt trên 23% kế hoạch năm).

Châu Á vẫn là thị trường xuất khẩu hàng hóa chủ yếu của Bình Thuận, với kim ngạch xuất khẩu trực tiếp là 49,3 triệu USD (tăng 2,05% so cùng kỳ). Trong đó thị trường Đông Á đạt 45,63 triệu USD (tăng 3,05%); thị trường Tây Á đạt 1,51 triệu USD (tăng 5,49%); thị trường Trung Nam Á 1,21 triệu USD (tăng gấp 4,5 lần). Riêng thị trường Đông Nam Á chỉ đạt 0,95 triệu USD (giảm 59%). Ở thị trường Châu Á kim ngạch tăng chủ yếu là các mặt hàng như cá tươi đông lạnh, bạch tuộc đông lạnh, tôm thẻ, sản phẩm may mặc...

Sau Châu Á thì Châu Mỹ là thị trường có kim ngạch xuất khẩu lớn thứ 2 với 15,76 triệu USD (tăng 13,18% so cùng kỳ). Trong đó thị trường Bắc Mỹ đạt 11,65 triệu USD (tăng 1,86%); thị trường Trung Mỹ 3,81 triệu USD (tăng 55,6%); thị trường Nam Mỹ 0,3 triệu USD (tăng gấp 8 lần). Kim ngạch tăng ở thị trường này chủ yếu là các mặt hàng như đế giày, nguyên phụ liệu giày dép.

Xuất sang thị trường Châu Âu đạt 14,09 triệu USD (tăng 30,6% so cùng kỳ). Trong đó thị trường Tây Âu đạt 9,38 triệu USD (tăng gấp 2 lần); các mặt hàng tăng chủ yếu là tôm thẻ, tôm tươi đông lạnh, giày dép. Các thị trường khác ở Châu Âu đều có kim ngạch giảm như Bắc Âu (1,97 triệu USD, giảm 3,08%); Nam Âu (2,54 triệu USD, giảm 42,7%); Đông Âu (0,19 triệu USD, giảm 32%).

Nhận định chung là xuất khẩu hàng hóa của tỉnh trong quý 1/2019 có tín hiệu khởi sắc, hứa hẹn nhiều thuận lợi cho cả năm 2019. Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng chủ yếu đều tăng so cùng kỳ năm trước.

*Phòng TBT Bình Thuận tổng hợp*

## Cơ hội trong Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)

**T**heo Vụ Thị trường châu Âu, châu Mỹ (Bộ Công Thương), với 11 nước thành viên, Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) là Hiệp định quan trọng, mang tới nhiều cơ hội cho Việt Nam trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đang có dấu hiệu giảm sút, chủ nghĩa bảo hộ có xu hướng gia tăng.

### Tìm kiếm cơ hội, đẩy mạnh xuất khẩu

Trong số các quốc gia tham gia CPTPP, có tới 3 nước mà Việt Nam lần đầu tiên có quan hệ FTA là Canada, Mexico và Peru. Đặc biệt, đây đều là những nước có cam kết cắt giảm tỷ lệ thuế quan cho hàng hoá Việt Nam rất cao ngay khi Hiệp định CPTPP có hiệu lực: Canada (94%), Chile (95%), Peru (81%) và Mexico (77%).

Theo Bộ Công Thương, những năm gần đây, quan hệ thương mại giữa Việt Nam và các quốc gia nêu trên đã phát triển đáng kể. Cả Canada, Mexico và Peru đều nằm số những quốc gia châu Mỹ mà Việt Nam có trao đổi thương mại lớn và trở thành những thị trường quan trọng của Việt Nam tại khu vực. Với Hiệp định CPTPP, Việt Nam có thể tăng cường hơn nữa xuất khẩu các mặt hàng thế mạnh, đồng thời tìm kiếm cơ hội, đẩy mạnh xuất khẩu một số mặt hàng tiềm năng sang các thị trường này.

Đơn cử, Canada tiếp tục theo đuổi chính sách tự do hóa thương mại và có nền kinh tế tương đối mở. Canada đang có xu hướng đa dạng hóa thị trường đầu tư và thương mại, giảm bớt sự phụ thuộc vào thị trường Bắc Mỹ, đặc biệt là Hoa Kỳ.

Việt Nam hiện đang là nước có lợi thế lớn trong thương mại song phương với Canada. Hiệp định CPTPP có hiệu lực từ tháng 12/2018 được coi là đòn bẩy thúc đẩy mạnh mẽ thương mại giữa hai nước. Với việc xóa bỏ thuế nhập khẩu cho 95% số dòng thuế ngay khi Hiệp định có hiệu lực, trong đó bao trùm 78% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam, thị trường Canada mang lại rất nhiều cơ hội để ta đẩy mạnh xuất khẩu.

Cụ thể, với thủy sản, 100% kim ngạch xuất khẩu thủy sản được hưởng thuế xuất 0% từ ngày 14/1. Canada đang tiêu thụ 240 triệu USD hàng thủy sản từ Việt Nam. Thủy sản, trong đó chủ yếu là tôm, cá basa, cá ngừ đông lạnh ... hiện đã có mặt ở hầu hết các siêu thị lớn của Canada nhưng được bán qua nhà phân phối, chưa bán trực tiếp. Hiện này, các công ty lớn của Canada có xu hướng mua trực tiếp từ nhà sản xuất để cắt giảm chi phí (Costco, Loblaw, Metro...) nên việc tổ chức giới thiệu và tiếp cận với các nhà bán lẻ lớn của Canada là hoạt động cần thiết.

Ngoài thủy sản, thuế cho các sản phẩm như đồ gỗ nội thất giảm ngay từ 9,5% xuống 0%, trừ ghế gỗ dùng trong nhà thuế giảm dần về 0% sau 6 năm. Dệt may xóa bỏ 100% thuế vào năm thứ 4. Chè, hạt tiêu, hạt điều được hưởng thuế suất 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực.

Giày dép, 78% kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang Canada hưởng thuế suất 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực hoặc được hưởng mức cắt giảm 75% so với mức hiện tại.

## **Mexico thị trường đầy tiềm năng trong CPTPP**

Bộ Công Thương cũng cho biết, thời gian gần đây, Mexico tiếp tục chiến lược mở cửa của mình. Cùng với việc củng cố mối quan hệ thương mại với các đối tác truyền thống, Mexico tìm kiếm các thị trường mới như Mỹ Latinh và Châu Á – Thái Bình Dương nhằm tránh phụ thuộc quá nhiều vào các đối tác chính như Mỹ.

Để hỗ trợ cho chính sách mở cửa, trong những năm qua Mexico đã thực hiện nhiều điều chỉnh quan trọng trong luật hải quan như: đơn giản hóa thủ tục thông quan hàng hóa, áp dụng cửa sổ điện tử nhằm tự động hóa nhiều thủ tục ngoại thương. Đối với các biện pháp vệ sinh an toàn động thực vật, để thuận tiện Mexico đã xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử để các bên liên quan có thể tiếp cận các yêu cầu về vệ sinh an toàn động thực vật.

Mexico là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Việt Nam tại Mỹ Latinh sau Brazil và Argentina. Năm 2018, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường này đạt 2,24 tỷ USD. Các sản phẩm xuất khẩu chính của Việt Nam sang Mexico là điện thoại, giày dép, máy tính, hàng dệt may. Với CPTPP, Mexico cam kết xóa bỏ 77% số dòng thuế ngay từ 14/1, tương đương 36.5% kim ngạch nhập khẩu từ Việt Nam và sẽ xóa bỏ thuế quan đối với 98% số dòng thuế vào năm thứ 10 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực. Một số mặt hàng mà ta có thể tận dụng ưu đãi về thuế trong CPTPP để đẩy mạnh xuất khẩu sang Mexico bao gồm: Cá tra, cá basa, cá ngừ; gạo, dệt may.

Thị trường mà ta chưa có FTA còn lại trong khối CPTPP là Peru. Đây được đánh giá là thị trường tiềm năng và là thị trường tương đối phù hợp với trình độ và quy mô cũng như cách tiếp cận của ta bởi 75% các công ty xuất – nhập khẩu của Peru là vừa và nhỏ, hàng hóa sản phẩm dễ thâm nhập, cạnh tranh và có thể đi vào các nước láng giềng như Ecuador, Colombia, Bolivia và Brazil. Hiện trao đổi hàng hóa giữa Việt Nam và Peru còn khá khiêm tốn. Năm 2018, xuất khẩu của ta sang thị trường này đạt 250 triệu USD.

Hiệp định CPTPP dự kiến có hiệu lực trong năm 2019 tại Peru hứa hẹn sẽ tạo xung lực mới cho quan hệ thương mại hai nước khi quốc gia này cam kết xóa bỏ 81% dòng thuế. Đây cũng là lần đầu tiên hai nước có quan hệ FTA và ta cần nắm bắt các cơ hội mà Hiệp định mang lại để đẩy mạnh xuất khẩu một số loại hàng hóa mà ta có thể mạnh, cụ thể là đồ gỗ; Hạt điều, chè, hạt tiêu, rau củ quả, một số loại cà phê; Dệt may; Giày dép...

*Phòng TBT Bình Thuận tổng hợp*



## Công tác quản lý nhà nước về Đo lường của Bình Thuận trong năm 2018 đạt một số kết quả nổi bật

**H**oạt động đo lường đã và đang diễn ra hàng ngày trong tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, khoa học và công nghệ, an ninh và quốc phòng,... ở mỗi quốc gia, trên phạm vi khu vực và toàn thế giới; do đó đo lường có vai trò quan trọng trong đời sống, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học, bảo vệ an ninh, quốc phòng...

Trong năm 2018, công tác quản lý đo lường của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Bình Thuận được nâng cao và có những nét nổi bật đáng kể, đã tăng cường được hiệu lực quản lý nhà nước về đo lường tại địa phương, cũng như góp phần vào việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, đảm bảo công bằng xã hội, văn minh thương mại, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. Hoạt động quản lý đo lường của Chi cục đã có những điểm nhấn tích cực, cụ thể:

**Triển khai hoàn thành 100% các nhiệm vụ do UBND tỉnh và Giám đốc Sở KH&CN giao, gồm:**

- Quản lý tốt về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu: Tổ chức kiểm tra 25 cơ sở, phát hiện 05 cơ sở vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính 280.000.000 đồng; văn bản đôn đốc, hướng dẫn các doanh nghiệp xăng dầu thực hiện các quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh. Đồng thời, Chi cục phối hợp với Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL thực hiện tổng hợp, thống kê toàn bộ cửa hàng xăng dầu gắn thiết bị ghi, in kết quả đo, các đơn vị kinh doanh dịch vụ vận chuyển xăng dầu trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, trong năm Chi cục đã trực tiếp xử lý 02 trường hợp vi phạm về chất lượng xăng dầu do Thanh tra Sở KH&CN chuyển hồ sơ, qua đó đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 440.000.000 đồng, với hành vi buôn bán xăng dầu trên thị trường có chất lượng không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

- Quản lý tốt về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 trên địa bàn tỉnh: Tổ chức kiểm tra 70 cơ sở với 214 phương tiện đo, phát hiện 02 cơ sở kinh doanh xăng dầu vi phạm về đo lường (03 phương tiện đo vi phạm), xử phạt vi phạm hành chính 20.000.000 đồng; phối hợp Trung tâm KT TCĐLCL, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Kinh tế các huyện, thị xã, thành phố thực hiện rà soát, thống kê số lượng phương tiện đo nhóm 2 (cột đo xăng dầu, cân ô tô, cân phân tích, cân kỹ thuật dùng trong sản xuất, kinh doanh vàng, phương tiện đo dùng trong y tế, phương tiện đo tiêu cự kính mắt); văn bản đề nghị các đơn vị kinh doanh dịch vụ đăng kiểm xe cơ giới, bệnh viện, trung tâm y tế có sử dụng phương tiện đo nhóm 2 thực hiện công tác quản lý về đo lường.

**Triển khai, hướng dẫn đầy đủ và thường xuyên theo dõi, đôn đốc các huyện thực hiện các quy định về tổ chức hoạt động và xây dựng trạm cân đối chứng theo Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 02/02/2015 của UBND tỉnh Bình Thuận.** Ngoài ra, trong năm đã tổ chức khảo sát thực tế tình hình hoạt động của các trạm cân đối chứng tại các chợ, qua đó nắm bắt được tình hình thực hiện ở các địa phương và đưa ra các giải pháp trong thời

gian đến. Kết quả, trong năm 2018, đã xây dựng mới 02 trạm cân, đang triển khai xây dựng 01 trạm cân và nâng cấp 01 trạm cân theo quy định mới, nâng tổng số trạm cân trên địa bàn toàn tỉnh là 61 trạm để phục vụ người tiêu dùng.

**Tổ chức kỷ niệm ngày Đo lường Việt Nam (20/01) với nhiều hình thức:** Treo băng rôn tuyên truyền, kiểm tra, giám sát các băng rôn trong những ngày được treo trên các tuyến đường chính; tuyên truyền hoạt động đo lường trên đài phát thanh thành phố; viết bài đưa tin website Chi cục về hoạt động đo lường. Qua đó, giúp người dân hiểu và thực hiện đúng quy định của pháp luật về đo lường.

Bên cạnh đó, Chi cục tham gia phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện thanh, kiểm tra tại 15 cơ sở, phát hiện 04 cơ sở vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền là 170.500.000 đồng; phối hợp Cục thuế tỉnh dán tem niêm phong công tơ tổng trên cột đo xăng dầu qua đó góp phần chống thất thu thuế lĩnh vực xăng dầu; triển khai tốt công tác kiểm định đối chứng công tơ điện trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2018.

**Để công tác quản lý đo lường trong thời gian tới đạt hiệu quả cao hơn, Chi cục đã đưa ra một số phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2019:**

Hoàn thành 100% chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2019 được phê duyệt. Phát hiện, tham mưu xử lý kịp thời, đúng thẩm quyền, đúng pháp luật các trường hợp vi phạm pháp luật; giải quyết kịp thời 100% các khiếu nại, tố cáo đúng quy định pháp luật.

Tăng cường phối hợp với Phòng Kinh tế&Hạ tầng, Phòng Kinh tế các huyện, thị xã, thành phố thực hiện quản lý hoạt động đo lường cấp huyện. Triển khai tốt công tác kiểm định đối chứng công tơ điện và xây dựng, nâng cấp trạm cân đối chứng trong năm 2019.

*Thiên Hòa*

# Công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực KH&CN năm 2018

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ KH&CN, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Trong năm 2018, Sở KH&CN đã chỉ đạo Thanh tra Sở, Chi cục TCĐLCL tăng cường công tác thanh- kiểm tra về về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa, mã số mã vạch đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên đại bàn tỉnh Bình Thuận. Phát hiện và xử lý nhiều vụ vi phạm hành chính.



Cụ thể đã tổ chức thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sử dụng mã số mã vạch đối với 140 cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh (gồm: kinh doanh xăng dầu (67); kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (20); kinh doanh thiết bị điện- điện tử (08); kinh doanh mũ bảo hiểm (06); sử dụng phương tiện đo nhóm 2 trong định lượng hàng hóa, kinh doanh dịch vụ taxi, điện sinh hoạt (10); sản xuất, kinh doanh vàng và vàng trang sức- mỹ nghệ (20); sản xuất, kinh doanh có sử dụng mã số mã vạch (09)). Phát hiện 09 cơ sở vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính 07 cơ sở với tổng số tiền xử phạt là 596.243.000 đồng, cụ thể:

- Vi phạm về đo lường: Phát hiện 03 cơ sở vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính 02 cơ sở sử dụng cột đo xăng dầu có chứng chỉ kiểm định đã hết hiệu lực và không thực hiện kiểm định cột đo xăng dầu đã sửa chữa trước khi đưa vào sử dụng với tổng số tiền xử phạt là 30.000.000 đồng; cơ sở còn lại, nhắc nhở, đề nghị dừng sử dụng phương tiện đo và thực hiện khắc phục theo thời gian quy định.



- Vi phạm về chất lượng: Phát hiện 06 cơ sở vi phạm về chất lượng xăng, dầu, xử phạt vi phạm hành chính 05 cơ sở với tổng số tiền xử phạt 566.243.000 đồng, buộc thu hồi để tái chế 1.289 lít xăng RON 95-III; cơ sở còn lại đang trong quá trình xử lý.

Ngoài ra, Sở KH&CN cũng đã cử cán bộ, công chức tham gia phối hợp Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban chỉ đạo 389 tỉnh, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Công an tỉnh, Cục Quản lý Thị trường chủ trì thanh tra, kiểm tra tại 20 cơ sở, phát hiện 04 cơ sở kinh doanh xăng dầu vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 170.500.000 đồng.

Ngoài hình thức phạt hành chính, còn áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc đình chỉ sử dụng cột đo xăng dầu và thực hiện kiểm định lại trước khi đưa vào sử dụng; buộc thu hồi để tái chế sản phẩm xăng không đạt chất lượng. Nội dung vi phạm chủ yếu qua công tác thanh tra, kiểm tra phát hiện: Sử dụng cột đo xăng dầu có chứng chỉ kiểm định đã hết hiệu lực; không thực hiện kiểm định cột đo xăng dầu đã sửa chữa trước khi đưa vào sử dụng; buôn bán xăng trên thị trường có chất lượng không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

Nhìn chung hoạt động thanh tra, kiểm tra năm 2018 được tập thể Lãnh đạo quan tâm, chỉ đạo Thanh tra Sở và Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng triển khai kịp thời, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; trong công tác phối hợp với các ngành có liên quan được thực hiện tốt, không chồng chéo, trùng lặp nội dung trong quá trình thực hiện. Những cơ sở được thanh tra, kiểm tra đều chấp hành quy định pháp luật về đo lường, chất lượng và ghi nhãn hàng hóa, đồng thời thực hiện đầy đủ, kịp thời các đề nghị, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra. Qua công tác thanh tra, kiểm tra đã phát hiện và xử lý nghiêm những cơ sở vi phạm nghiêm trọng, góp phần bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, đồng thời trong thi hành nhiệm vụ không gây phiền hà, ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.

Bên cạnh các cơ sở chấp hành tốt, vẫn còn xảy ra những trường hợp vi phạm về đo lường, chất lượng, đặc biệt trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu. Những trường hợp được phát hiện qua thanh tra, kiểm tra đã xử lý và chuyển hồ sơ xử lý kịp thời, qua đó đã răn đe, chấn chỉnh các tổ chức, cá nhân vi phạm. Đến nay, tất cả các trường hợp vi phạm đã chấp hành tốt quyết định xử phạt và nộp phạt theo quy định.

Trong năm 2019, Sở sẽ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường, trong sản xuất và sử dụng, đặc biệt là lĩnh vực kinh doanh xăng dầu. Tiếp tục phối hợp với các ngành có liên quan thanh tra, kiểm tra đối với chất lượng hàng hóa trong sản xuất, lưu thông thị trường, đặc biệt là trong dịp Tết nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 và các nhiệm vụ đột xuất theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ./.

*Thiên Hòa*

## Thực phẩm nhập khẩu

Ngày 15/01/2019, Đài Loan thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi một phần các quy định kiểm tra thực phẩm nhập khẩu và các sản phẩm liên quan.



Các sản phẩm thực phẩm không được phép di chuyển, tiêu thụ hoặc bán trước khi được cho phép nhập khẩu. Tuy nhiên, gần đây đã có nhiều trường hợp vi phạm.

Nhằm tăng cường trách nhiệm của các nhà nhập khẩu, Bộ Y tế và Phúc lợi dự định sửa đổi các Điều 7, 19 và 20 của Quy định về Kiểm tra Thực phẩm Nhập khẩu và Sản phẩm Liên quan. Hiện tại Đài Loan chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước thành viên WTO tham gia góp ý kiến vào ngày 17/3/2019.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

[https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/TPKM/19\\_0284\\_00\\_x.pdf](https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/TPKM/19_0284_00_x.pdf)

Mã thông báo: G/TBT/N/TPKM/353

## Áo mưa dành cho trẻ em

Ngày 15/1/2019, Đài Loan thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi yêu cầu kiểm tra pháp lý đối với áo mưa dành cho trẻ em.



Cụ thể, sẽ áp dụng phiên bản mới nhất của tiêu chuẩn CNS 15503: "Yêu cầu chung về an toàn của sản phẩm trẻ em" ban hành ngày 18 tháng 10 năm 2018, làm tiêu chuẩn kiểm tra cho áo mưa dành cho trẻ em.

Nội dung sửa đổi như sau: DMP và DEP bị xóa khỏi phạm vi của các phthalate bị hạn chế, làm giảm số lượng phthalate bị hạn chế từ 8 xuống 6 (DEHP, DBP, BBP, DINP, DIDP và DNOP) và tổng nồng độ của chúng trong các hỗn hợp không thể vượt quá 0,1% (wt/wt).

Mục đích của dự thảo nhằm đảm bảo sức khỏe và sự an toàn của con người.

Thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực vào ngày 01/5/2019.

Hạn cuối cùng để các nước thành viên WTO tham gia góp ý kiến vào ngày 17/3/2019.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

[https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/TPKM/19\\_0285\\_00\\_e.pdf](https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/TPKM/19_0285_00_e.pdf)

Mã thông báo: G/TBT/N/TPKM/354

## Bộ đồ ăn thủy tinh

Ngày 09/01/2019, Ai Cập có thông báo số G/TBT/N/EGY/203 cho các nước thành viên WTO về dự thảo Dự thảo tiêu chuẩn ES 1869 của Ai Cập cho "Bộ đồ ăn thủy tinh".



Cụ thể, Dự thảo Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu kỹ thuật và phương pháp lấy mẫu và thử nghiệm bộ đồ ăn thủy tinh sử

dụng trong đựng thực phẩm và đồ uống. Tiêu chuẩn này giống với IS 1961/1968 (Được xác nhận năm 2001). Mục đích của Dự thảo nhằm bảo vệ người tiêu dùng, sức khỏe và an toàn. Thời hạn dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực sẽ được xác định sau. Thời hạn góp ý là 60 ngày kể từ ngày thông báo.

### **Cà phê hòa tan**

Ngày 03/12/2018, Indonesia thông báo cho các nước thành viên WTO về việc sửa đổi Tiêu chuẩn quốc gia Indonesia bắt buộc đối với cà phê hòa tan trong mã thông báo G/TBT/N/IDN/86/Add.3.



Tiêu chuẩn này đã có hiệu lực kể từ ngày 19/01/2016

Sửa đổi này bao gồm:

1. Bổ sung các yêu cầu kỹ thuật của hệ thống trực tuyến
2. Sửa đổi quy định về lấy mẫu cà phê hòa tan nhập khẩu bằng hệ thống chứng nhận 1b

Mục đích của hành động này nhằm để bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của con người.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

[https://members.wto.org/crnattachments/2018/TBT/IDN/18\\_6176\\_00\\_x.pdf](https://members.wto.org/crnattachments/2018/TBT/IDN/18_6176_00_x.pdf)

### **Màn bọc thực phẩm**

Ngày 09/01/2019, Thái Lan có thông báo số G/TBT/N/THA/427/Rev.2 cho các thành viên WTO về màng bọc thực phẩm. Cụ thể Viện Tiêu chuẩn Công nghiệp Thái Lan (TISI) đã đề xuất sửa đổi dự thảo Tiêu

chuẩn Công nghiệp Thái Lan về màng bọc thực phẩm (TIS 1136-25XX(20XX)).



Dự thảo sửa đổi này thay thế dự thảo tiêu chuẩn đã được thông báo trước đây cho WTO / TBT theo thông báo số G / TBT / N / THA / 427 / Rev.1. Các sửa đổi chính bao gồm các tài liệu, yêu cầu chung, phương pháp thử nghiệm và giới hạn di chuyển (được biểu thị bằng mg / dm<sup>3</sup>) trong Bảng 3. Mục đích của Dự thảo nhằm an toàn và bảo vệ người tiêu dùng. Thời hạn dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực sẽ được xác định sau. Thời hạn góp ý là 60 ngày kể từ ngày thông báo. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

[https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/THA/19\\_0144\\_00\\_x.pdf](https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/THA/19_0144_00_x.pdf)

### **Xe đạp cho trẻ em**

Ngày 05/12/2018, Đài Loan thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi quy định về kiểm tra pháp lý đối với xe đạp dành cho trẻ nhỏ.



Cụ thể, Cục Tiêu chuẩn, Đo lường và Kiểm tra sẽ áp dụng phiên bản tiêu chuẩn mới nhất, CNS 15503 "Yêu cầu chung về an

toàn sản phẩm của trẻ em", được công bố vào ngày 18 tháng 10 năm 2018, làm tiêu chuẩn kiểm tra đối với xe đạp dành cho trẻ nhỏ. Trong bản sửa đổi này, DMP và DEP sẽ được xoá khỏi phạm vi của các phthalate bị hạn chế, làm giảm số lượng phthalate bị hạn chế từ 8 xuống 6 (DEHP, DBP, BBP, DINP, DIDP và DNOP) và giá trị tối đa trong tổng số hỗn hợp của chúng không thể vượt quá 0,1% (wt / wt). Mục đích của dự

thảo nhằm đảm bảo sức khoẻ và sự an toàn của con người. Thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực là ngày 01/3/2019. Hạn cuối cùng để các nước thành viên WTO tham gia góp ý kiến là ngày 05/2/2019. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

[https://members.wto.org/crnattachments/2018/TBT/TPKM/18\\_6311\\_00\\_x.pdf](https://members.wto.org/crnattachments/2018/TBT/TPKM/18_6311_00_x.pdf)

Mã thông báo: G/TBT/N/TPKM/342

## HOẠT ĐỘNG TC-DL-CL

# Kết quả hoạt động tiêu chuẩn, đo lường chất lượng Quý I năm 2019

**Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Bình Thuận đã triển khai, đạt được một số kết quả nổi bật trong quý I năm 2019, như sau:**

Trong tháng 3 tháng đầu năm 2019, Chi cục TCĐLCL Bình Thuận đã tham mưu Sở KH&CN trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch Kiểm tra tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì HTQLCL theo TCVN ISO 9001 của các cơ quan trên địa bàn tỉnh năm 2019 (*Kế hoạch số 648/KH-UBND ngày 25/02/2019*).

Tổng hợp, báo cáo các vấn đề: tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì HTQLCL theo TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018; tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa và hoạt động đánh giá sự phù hợp địa bàn tỉnh năm 2018 gửi Bộ Khoa học và Công nghệ; tình hình công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh năm 2018 và phương hướng triển khai năm 2019; tình hình triển khai xây dựng và tổ chức hoạt động trạm cân đối chứng trên địa bàn tỉnh năm 2018.

Về Công tác Tiêu chuẩn hóa và Quản lý chất lượng, Chi cục đã cấp 01 giấy phép vận chuyên hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5), các chất ăn mòn (thuộc loại 8) cho Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Thuận; hướng dẫn 03 tổ chức, doanh nghiệp áp dụng mã số mã vạch; văn bản góp ý dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thép không gỉ gửi Bộ Khoa học và Công nghệ.

Về Công tác quản lý Đo lường, Chi cục tổ chức triển khai Kế hoạch kỷ niệm Ngày Đo lường Việt Nam (20/01): Treo 07 băng rôn tuyên truyền tại Chi cục, Sở KH&CN và các trục đường chính trên địa bàn thành phố Phan Thiết; Tổng kết đánh giá kết quả kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng năm 2018; tình hình và kết quả kiểm tra hàng hóa Tết Nguyên đán Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019; tình hình và kết quả phối hợp quản lý hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cấp huyện năm 2018 và giải pháp thực hiện năm 2019.

Tham mưu, trình UBND tỉnh xử phạt VPHC đối với Doanh nghiệp tư nhân Trường Thế và được UBND tỉnh ra quyết định xử phạt VPHC với số tiền là 140.000.000 đồng (*Quyết định số 3610/QĐ-XPVPHC ngày 26/12/2018*); thực hiện mua mẫu giám sát về đo lường, chất lượng (15 mẫu xăng, dầu), kết quả không có dấu hiệu vi phạm về đo lường, chất lượng.



Về công tác thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT), đã biên tập, cập nhật 48 tin, bài về hoạt động quản lý của Chi cục và thông tin có liên quan; đã biên tập và gửi 21 tin hoạt động Chi cục đề đăng tải trên website Sở; Xây dựng Kế hoạch phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin tại Chi cục năm 2019.

Về hoạt động nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Chi cục đã gửi thông báo mời doanh nghiệp đăng ký tham gia Chương trình nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2019. Hiện đang xem xét, hướng dẫn các doanh nghiệp lập hồ sơ, thủ tục tham gia theo quy định; Phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng tham mưu UBND tỉnh văn bản hiệp y đối với Công ty CP Chế biến gỗ xuất khẩu Khải Hoàn được đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2018; Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình nâng cao năng suất chất lượng năm 2018 gửi Tổng cục TC-ĐL-CL và UBND tỉnh.

Về hoạt động ISO hành chính công, Chi cục tham mưu văn bản về triển khai công tác xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001 trong năm 2019 gửi các sở, ban ngành trong tỉnh; đôn đốc UBND các xã đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng HTQLCL theo TCVN ISO 9001. Đề nghị UBND huyện Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc lựa chọn, đề xuất danh sách UBND xã, thị trấn triển khai xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001. Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị nội dung tổ chức lớp tập huấn chuyển đổi HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015, dự kiến tổ chức vào cuối tháng 3/2019. Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của tỉnh.

Tham gia Tổ thư ký giúp việc Hội đồng thẩm định, đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính đối với các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện việc chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2018 đối với Sở, ngành và UBND cấp huyện (nội dung về thực hiện công tác ISO).

Đối với công tác kiểm tra, Chi cục đã tổ chức kiểm tra 17 cơ sở (gồm: 08 cơ sở kinh doanh thiết bị điện- điện tử; 03 cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; 02 cơ sở kinh doanh xăng dầu, 01 cơ sở kinh doanh đồ chơi trẻ em, 03 cơ sở kinh doanh mũ bảo hiểm), kết quả không có cơ sở vi phạm.

Phát huy những kết quả đạt được trong 3 tháng đầu năm 2019, Chi cục tiếp tục triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong 3 tháng tiếp theo, cụ thể:

- Hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp lập hồ sơ tham gia Chương trình năng suất chất lượng năm 2019; hỗ trợ tổ chức 02 lớp tập huấn nâng cao năng suất chất lượng cho doanh nghiệp; xây dựng kế hoạch triển khai và gửi thông báo mời doanh nghiệp tham gia Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2019.

- Xây dựng Kế hoạch, tổ chức kiểm tra đôn đốc UBND các xã đẩy nhanh tiến độ xây dựng, áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001 trong năm 2019; xây dựng Kế hoạch, triển khai tổ chức lớp tập huấn chuyển đổi áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.

- Khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh năm 2019 theo kế hoạch.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo chương trình, kế hoạch năm 2019.

Phạm Cúc



**DANH MỤC THÔNG BÁO TBT CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN WTO TRONG QUÝ I/2019**

STT	Số TB	Ngày TB	Nước TB	Sản phẩm/ Vấn đề TB
<b>Từ ngày 1/01 đến 31/01/2019</b>				
1	G/TBT/N/ARE/455 G/TBT/N/BHR/559 G/TBT/N/KWT/447 G/TBT/N/OMN/392 G/TBT/N/QAT/557 G/TBT/N/SAU/1100 G/TBT/N/YEM/160	16/01/2019	Các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống Nhất	Thực phẩm bao gói sẵn và chế biến sẵn (ICS 67.230)
			Bahrain	
			Kuwait	
			Oman	
			Qatar	
			Vương quốc Ả Rập Saudi	
			Yemen	
2	G/TBT/N/ARE/456 G/TBT/N/BHR/560 G/TBT/N/KWT/448 G/TBT/N/OMN/393 G/TBT/N/QAT/558 G/TBT/N/SAU/1101 G/TBT/N/YEM/161	16/01/2019	Các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống Nhất	Thực phẩm bao gói sẵn và chế biến sẵn (ICS 67.230)
			Bahrain	
			Kuwait	
			Oman	
			Qatar	
			Vương quốc Ả Rập Saudi	
			Yemen	
3	G/TBT/N/BOL/13 G/TBT/N/COL/236 G/TBT/N/ECU/342 G/TBT/N/PER/110	17/01/2019	Bolivia	Mỹ phẩm; Đồ dùng trong phòng tắm (ICS 71.100.70)
			Colombia	
			Ecuador	
			Peru	
4	G/TBT/N/ARG/355	23/01/2019	Argentina	Thiết bị nhãn khoa (ICS 11.040.70 )
5	G/TBT/N/BEL/42	18/01/2019	Belgium	Thuốc lá, sản phẩm thuốc lá (ICS 65.160)
6	G/TBT/N/BEL/43	18/01/2019	Belgium	Thuốc lá, sản phẩm thuốc lá (ICS 65.160)
7	G/TBT/N/BRA/861	28/01/2019	Brazil	Vật liệu nhựa và lớp phủ polymer (ICS 67)
8	G/TBT/N/BDI/14	16/01/2019	Burundi	Đường và sản phẩm đường

				(ICS 67.180.10)
9	G/TBT/N/BDI/15	16/01/2019	Burundi	Đường và sản phẩm đường (ICS 67.180.10)
10	G/TBT/N/CAN/575	16/01/2019	Canada	Đồ uống có cồn (HS Code: 220860; ICS Codes: 67.160.10)
11	G/TBT/N/CAN/576	24/01/2019	Canada	Thông tin vô tuyến (ICS 33.060)
12	G/TBT/N/CAN/577	30/01/2019	Canada	Thông tin vô tuyến (ICS 33.060); Trưng thích điện từ (ICS 33.100)
13	G/TBT/N/CRI/184	28/01/2019	Costa Rica	Phụ kiện điện (ICS 29.120)
14	G/TBT/N/CHL/465	16/01/2019	Chi Lê	Thuốc trừ sâu (ICS 65.100)
15	G/TBT/N/TPKM/352	16/01/2019	Đài Loan	Bộ sạc không dây (ICS 97.030 )
16	G/TBT/N/TPKM/353	16/01/2019	Đài Loan	Thực phẩm nhập khẩu và các sản phẩm liên quan (ICS 67.040)
17	G/TBT/N/TPKM/354	16/01/2019	Đài Loan	Áo mưa trẻ em (ICS 59.080)
18	G/TBT/N/EU/640	28/01/2019	EU	Xe cơ giới mới và rơ moóc (ICS 43.020; 43.080.10)
19	G/TBT/N/GBR/33	18/01/2019	Vương quốc Anh	Nụ hoa nhựa
20	G/TBT/N/JPN/618	18/01/2019	Phần Lan	Thuốc thú y (ICS 11.220)
21	G/TBT/N/JPN/619	31/01/2019	Nhật Bản	Máy tính (HS: 8471.30, 8471.41, 8471.49, 8471.50) (ICS 35.160)
22	G/TBT/N/KAZ/22	30/01/2019	Kazakhstan	Sản phẩm dành cho trẻ em và thanh thiếu niên.
23	G/TBT/N/KAZ/23	30/01/2019	Kazakhstan	Phụ gia thực phẩm (ICS 67.220.20)
24	G/TBT/N/KEN/774	21/01/2019	Kenya	Hộp; hộp kim loại; ống (ICS 55.120)
25	G/TBT/N/KEN/775	21/01/2019	Kenya	Hộp; hộp kim loại; ống (ICS 55.120)
26	G/TBT/N/KEN/776	21/01/2019	Kenya	Hộp; hộp kim loại; ống (ICS 55.120)
27	G/TBT/N/KEN/777	21/01/2019	Kenya	Phương giao thông đường bộ (ICS 43.020)
28	G/TBT/N/KEN/778	22/01/2019	Kenya	Hộp; hộp kim loại; ống (ICS 55.120)
29	G/TBT/N/KEN/779	22/01/2019	Kenya	Hộp; hộp kim loại; ống (ICS 55.120)

STT	Số TB	Ngày TB	Nước TB	Sản phẩm/ Vấn đề TB
<b>Từ ngày 01/02 đến 30/02/2019</b>				
1	G/TBT/N/EU/641	07/02/2019	EU	Hóa chất (ICS 71)
2	G/TBT/N/EU/642	12/02/2019	EU	Chất dẻo (ICS 83.080.01)
3	G/TBT/N/EU/643	15/02/2019	EU	Các chất hóa học (ICS 71.100)
4	G/TBT/N/ITA/34	14/02/2019	Italy	Hệ thống chống va chạm và giảm chấn (ICS 43.040.80 )
5	G/TBT/N/ISR/1033	05/02/2019	Israel	Sơn và vecni (ICS 87.040)
6	G/TBT/N/KEN/796	14/02/2019	Kenya	Phomat (ICS 67.100.30)
7	G/TBT/N/KEN/797	14/02/2019	Kenya	Phomat (ICS 67.100.30)
8	G/TBT/N/KEN/798	14/02/2019	Kenya	Phomat (ICS 67.100.30)
9	G/TBT/N/KEN/799	14/02/2019	Kenya	Phomat (ICS 67.100.30)
10	G/TBT/N/KEN/800	14/02/2019	Kenya	Sữa và sản phẩm sữa chế biến (ICS 67.100.10)
11	G/TBT/N/KEN/801	14/02/2019	Kenya	Phomat (ICS 67.100.30)
12	G/TBT/N/KEN/802	14/02/2019	Kenya	Phomat (ICS 67.100.30)
13	G/TBT/N/KEN/803	14/02/2019	Kenya	Phomat (ICS 67.100.30)
14	G/TBT/N/KEN/804	14/02/2019	Kenya	Phomat (ICS 67.100.30)
15	G/TBT/N/KEN/805	14/02/2019	Kenya	Phomat (ICS 67.100.30)
16	G/TBT/N/KEN/806	14/02/2019	Kenya	Rau quả (ICS 67.080 )
17	G/TBT/N/KEN/807	14/02/2019	Kenya	Đồ uống (ICS 67.160)
18	G/TBT/N/KOR/809	01/02/2019	Hàn Quốc	Sản phẩm của công nghệ hóa chất (ICS 71.100)
19	G/TBT/N/KOR/810	01/02/2019	Hàn Quốc	Thiết bị y tế (ICS 11.040)
20	G/TBT/N/KOR/811	15/02/2019	Hàn Quốc	Thiết bị y tế (ICS 11.040.01)
21	G/TBT/N/LTU/35	07/02/2019	Lithuania	Đồ uống có cồn (ICS 67.160.10)
22	G/TBT/N/MWI/19	12/02/2019	Malawi	Kết cấu bê tông (ICS 91.080.40)
23	G/TBT/N/MWI/20	12/02/2019	Malawi	Hạt ngô (Zea mays) (ICS 67.060)
24	G/TBT/N/MWI/21	12/02/2019	Malawi	Ngũ cốc, đậu đỗ và các sản phẩm từ ngũ cốc, đậu đỗ (ICS 67.060)
25	G/TBT/N/MWI/22	12/02/2019	Malawi	Thủy sản và sản phẩm thủy sản (ICS 67.120.30)
26	G/TBT/N/MWI/23	12/02/2019	Malawi	Thủy sản và sản phẩm thủy sản (ICS 67.120.30)
27	G/TBT/N/MWI/24	12/02/2019	Malawi	Thủy sản và sản phẩm thủy sản (ICS 67.120.30)
28	G/TBT/N/MWI/25	12/02/2019	Malawi	Thủy sản và sản phẩm thủy

				sản (ICS 67.120.30)
29	G/TBT/N/MWI/26	12/02/2019	Malawi	Thủy sản và sản phẩm thủy sản (ICS 67.120.30)
30	G/TBT/N/MWI/27	12/02/2019	Malawi	Thủy sản và sản phẩm thủy sản (ICS 67.120.30)
31	G/TBT/N/MWI/28	12/02/2019	Malawi	Thủy sản và sản phẩm thủy sản (ICS 67.120.30)
32	G/TBT/N/MWI/29	12/02/2019	Malawi	Thủy sản và sản phẩm thủy sản (ICS 67.120.30)
33	G/TBT/N/MWI/30	12/02/2019	Malawi	Thủy sản và sản phẩm thủy sản (ICS 67.120.30)
34	G/TBT/N/MWI/31	12/02/2019	Malawi	Thủy sản và sản phẩm thủy sản (ICS 67.120.30)
35	G/TBT/N/MWI/32	12/02/2019	Malawi	Cà chua cô đặc (ICS 67.080.20)
36	G/TBT/N/MWI/33	12/02/2019	Malawi	Sốt cà chua (ICS 67.080.20)
37	G/TBT/N/MWI/34	12/02/2019	Malawi	Cà chua được bảo quản (ICS 67.080.20)
38	G/TBT/N/MWI/35	12/02/2019	Malawi	Son và vecni (ICS 87.040)
39	G/TBT/N/MWI/36	12/02/2019	Malawi	Son và vecni (ICS 87.040)
40	G/TBT/N/MWI/37	12/02/2019	Malawi	Dầu mỡ ăn. Hạt có dầu (ICS 67.200)
41	G/TBT/N/MWI/38	12/02/2019	Malawi	Dầu mỡ ăn. Hạt có dầu (ICS 67.200)

## BẢN TIN HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI TỈNH BÌNH THUẬN

SỐ 46 - Tháng 3/2019 (Bản điện tử)

Biên tập, Trình bày: PHÒNG THÔNG BÁO HỎI ĐÁP TĐC & TBT

Địa chỉ liên hệ: 04 Nguyễn Hội – TP. Phan Thiết.

ĐT: 062.3754042. Email: phongtbt.binhthuan@gmail.com